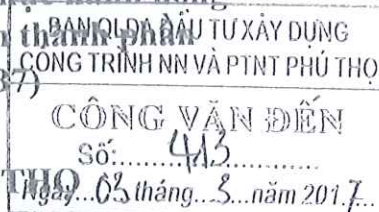


Số: 55 /QĐ-SNN

Phú Thọ, ngày 21 tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

V/v duyệt Kế hoạch tổng thể thực hiện Hợp phần 3: Hỗ trợ thực hành nông nghiệp thông minh thích ứng biến đổi khí hậu, thuộc dự án thành phần Cải thiện nông nghiệp có tưới tỉnh Phú Thọ (WB7)



GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT PHÚ THỌ

Căn cứ Hiệp định vay vốn dự án Cải thiện nông nghiệp có tưới (WB7) số 5352-VN ngày 24/4/2014 giữa Chính phủ Việt Nam và Ngân hàng Thế giới;

Căn cứ Quyết định số 3016/QĐ-BNN-HTQT ngày 20/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt Sổ tay hướng dẫn thực hiện dự án “Cải thiện nông nghiệp có tưới” do WB tài trợ;

Căn cứ Quyết định số 1357/QĐ-BNN-XD ngày 19/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Dự án thành phần Cải thiện nông nghiệp có tưới tỉnh Phú Thọ thuộc Dự án cải thiện nông nghiệp có tưới do WB tài trợ (WB7);

Căn cứ Văn bản số 2672/BNN-TT ngày 05/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc điều chỉnh mô hình CSA thuộc Hợp phần 3 dự án WB7;

Căn cứ Văn bản số 1838/TT-WB7 ngày 23/9/2016 của Cục trưởng Cục Trồng trọt góp ý kiến về kế hoạch tổng thể thực hiện Hợp phần 3 dự án thành phần Cải thiện nông nghiệp có tưới tỉnh Phú Thọ (WB7);

Căn cứ “Kế hoạch tổng thể thực hiện Hợp phần 3: Hỗ trợ thực hành nông nghiệp thông minh thích ứng biến đổi khí hậu tỉnh Phú Thọ” do Liên danh Trung tâm Thủy lợi miền núi phía Bắc và Viện khoa học kỹ thuật Nông lâm nghiệp miền núi phía Bắc lập;

Xét đề nghị của Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và PTNT tỉnh Phú Thọ tại Tờ trình số 14a/TTr-BDA ngày 20/02/2016 và đề nghị của Trưởng phòng quản lý xây dựng công trình,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Duyệt Kế hoạch tổng thể thực hiện Hợp phần 3: Hỗ trợ thực hành nông nghiệp thông minh thích ứng biến đổi khí hậu, thuộc dự án thành phần Cải thiện nông nghiệp có tưới tỉnh Phú Thọ (WB7) với các nội dung như sau:

1. Tên dự án thành phần: Cải thiện nông nghiệp có tưới tỉnh Phú Thọ.

Tiểu dự án Hợp phần 3: Hỗ trợ thực hành nông nghiệp thông minh thích ứng biến đổi khí hậu.

2. Mục tiêu: Hỗ trợ thực hiện thành công các kế hoạch CSA tại các mô hình được lựa chọn, bao gồm thiết kế và xây dựng các hệ thống CSA, đánh giá và đúc

rút bài học kinh nghiệm, lập kế hoạch nhân rộng và hỗ trợ nhân rộng thực hành CSA trong vùng dự án và trong toàn tỉnh.

3. Địa điểm thực hiện: Tỉnh Phú Thọ.

4. Nguồn vốn đầu tư Hợp phần 3: Vốn vay ngân hàng thế giới (WB).

5. Kế hoạch tổng thể thực hiện Hợp phần 3:

Phần 1: Giới thiệu dự án và hoạt động của Hợp phần 3.

Phần 2: Điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội và sản xuất nông nghiệp khu vực xây dựng các mô hình CSA.

Phần 3: Lựa chọn mô hình CSA.

Xây dựng 4 mô hình nông nghiệp thông minh thích ứng biến đổi khí hậu, gồm:

- Mô hình sản xuất lúa theo hướng cánh đồng mẫu lớn và đa dạng cây màu vụ đông cho vùng đất vằn trũng tại huyện Tam Nông (quy mô 19,5 ha).
- Mô hình sản xuất rau, màu an toàn áp dụng công nghệ tưới tiết kiệm theo hướng cánh đồng mẫu lớn tại xã Tu Vũ, huyện Thanh Thủy (quy mô 23,2 ha).
- Mô hình sản xuất chè xanh chất lượng cao theo hướng VietGap tại xã Võ Miếu, huyện Thanh Sơn (Quy mô 23 ha).
- Mô hình thâm canh nâng cao năng suất, chất lượng bưởi đặc sản tại xã Bằng Luân, huyện Đoan Hùng (Quy mô 16 ha).

Phần 4: Các nội dung chính thực hiện tại các mô hình.

- Hỗ trợ cải tạo, xây dựng cơ sở hạ tầng, hệ thống tưới tiêu tiên tiến, tiết kiệm nước.
- Hỗ trợ thực hiện mô hình: Hỗ trợ thuê hoặc mua sắm máy móc, thiết bị; Hỗ trợ giống, phân bón; hướng dẫn áp dụng kỹ thuật...
- Tổ chức thực hiện mô hình.
- Kế hoạch thực hiện.

Phần 5: Kế hoạch nhân rộng mô hình CSA.

Phần 6: Kế hoạch tổng thể thực hiện mô hình.

(Chi tiết có Kế hoạch tổng thể thực hiện Hợp phần 3: Hỗ trợ thực hành nông nghiệp thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu (CSA) kèm theo).

Điều 2. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng phòng Quản lý xây dựng công trình, Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và PTNT tỉnh Phú Thọ và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- UBND tỉnh (B/c);
- Ban quản lý TW các dự án thủy lợi;
- Giám đốc Sở (B/c);
- PGĐ Sở (Ô. Trần Tú Anh);
- PGĐ Sở (Ô. Bình);
- Trung tâm Khuyến Nông;
- Các Chi cục: Thủy lợi, Phát triển Nông thôn, Quản lý chất lượng Nông lâm Thủy sản;
- Các Phòng: QH-KH, Trồng trọt, QLXDCT;
- Lưu: VT (18b).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Trần Tú Anh